TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA VANG** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2020/HS-ST
Ngày: 11-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG - TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Anh
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tán Nghị
Bà Lê Thị H

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Vỹ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Qg - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Hện Hòa Vang, TP Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Phước H (tên gọi khác: Chó), sinh ngày 23/9/1994, tại thành phố Đà Nẵng

Nơi ĐKHKTT: Thôn Phú Sơn T, xã Hòa K, Hện Hòa V, TP. Đà Nẵng.

Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thanh P và bà Nguyễn Thị H (cả hai đều còn sống); gia đình có 02 người con, bị cáo là con lớn trong gia đình;

Tiền án; tiền sự: Không;

Nhân thân: Năm 2011 bị UBND huyện Hòa Vang đưa vào trường giáo dưỡng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 07/02/2020; có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên Q: Bà Cơ Lâu Thị Q, sinh năm 1993

Trú tại: Thôn T, xã L, Hện T G, tỉnh Quảng N; vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1983
Trú tại: Thôn Phú Sơn T, xã Hòa K, Hện Hòa V, TP. Đà Nẵng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Phước H là người nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng, thỏa mãn cơn nghiện nên vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 07/02/2020, H điều khiển xe mô tô hiệu Exciter, biển kiểm soát 92U1- 031.89 đến khu vực cầu Ngô Sĩ Liên thuộc phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng mua một gói ma túy với giá 500.000 đồng của 01 người thanh niên *(hiện chưa xác định được lai lịch và nhân dạng cụ thể)*. Sau khi mua được ma túy đem về nhà, H lấy gói ma túy ra thì phát hiện gói ma túy bị rách và rơi vãi ra ngoài một ít nên H lấy số ma túy bị rơi vãi bỏ vào gói 01 nilong khác thành 02 gói ma túy rồi giấu vào túi quần của mình. Sau đó, H ra đường bê tông gần nhà để ngồi chơi. Đến 21 giờ 15 phút cùng ngày thì bị lực lượng tuần tra Công an Hện Hòa Vang kiểm tra hành chính phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ:

- 02 gói nilong bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng thu giữ trong túi quần của H (Theo H khai nhận là ma túy đá) được niêm phong và ký hiệu A;

- 01 điện thoại di động có ghi chữ Samsung;

- 01 xe mô tô Exciter gắn biển kiểm soát 92U1- 031.89.

Tại Bản giám định kết luận số: 46 ngày 12/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP. Đà Nẵng xác định chất tinh thể màu trắng trong bì được niêm phong và kí hiệu A là chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,290 gam

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 21/CTVKS ngày 30/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Hện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Trần Phước H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Q điểm đã truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Phước H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Trần Phước H mức án từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho H tại khu vực cầu Ngô Sĩ Liên thuộc phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng hiện chưa xác định được lai lịch và nhân dạng cụ thể, khi nào xác định được sẽ xử lý sau là phù hợp nên không đề cập đến.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 0,172 gam ma túy hoàn lại sau khi giám định, đây là tang vật của vụ án nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên hủy ma túy; đối với 01 điện thoại di động hiệu Sam sung, không liên Q đến hành vi phạm tôi nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo.

- Đối với xe mô tô Exciter gắn biển kiểm soát 92U1- 031.89. Qua điều tra xác định chiếc xe này thuộc sở hữu của Cơ Lâu Thị Q, việc bị cáo H mượn chiếc xe này đi lại và sử dụng vào việc phạm tội thì Q không biết nên Cơ Q điều tra đã trả lại là có cơ sở nên không đề cập đến.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo H thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên Q. Hội đồng xét xử xét thấy: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên Q đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Trong hồ sơ vụ án đã có lời khai của những người trên. Do đó, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[1.2] Về tính hợp P của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ Q cảnh sát điều tra Công an Hện Hòa Vang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Hện Hòa Vang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ Q tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ Q tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đảm bảo theo quy định của P luật.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tại phiên tòa bị cáo Trần Phước H khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên Q, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Trần Phước H là người nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng nên H đã đi mua ma túy của người khác về tàng trữ để sử dụng. Vào lúc 21 giờ 15 phút ngày 07/02/2020, trong lúc H đang tàng trữ 02 gói ma túy trong túi quần và ngồi chơi tại khu vực trước nhà mình ở thôn Phú Sơn T, xã Hòa K, Hện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng thì bị lực lượng tuần tra Công an Hện Hòa Vang kiểm tra hành chính phát

hiện bắt quả tang. Tang vật thu giữ trong túi quần của H là 02 gói ma túy, loại Methamphetamine, có tổng trọng lượng là 0,290 gam.

Hành vi trên của bị cáo H bị Viện kiểm sát nhân dân Hện Hòa Vang truy tố về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng số 21/CT-VKSNDHV ngày 30/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Hện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng P luật.

[2.2] Xét tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo Trần Phước H thì thấy:

Bị cáo H là những người có sức khỏe, có đầy đủ năng lực hành vi, đều biết rõ việc sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm P luật. Nhưng với bản tính thích đua đòi ăn chơi, không lo tu dưỡng rèn luyện và lao động để nuôi sống bản thân, gia đình, muốn thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên đã sa ngã vào con đường phạm tội.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền trong việc quản lý các chất ma túy của Nhà nước, đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc, tác động tiêu cực đến một bộ phận thanh thiếu niên. Do tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ra các tệ nạn xã hội và là nguyên nhân gây ra nhiều tội phạm khác.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, đúng với tính chất hành vi phạm tội, cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[2.3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ của bị cáo Trần Phước H thì thấy:

Bị cáo Trần Phước H là người chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội, nhận thân đã từng bị áp dụng biện P hành chính đưa vào trường giáo dưỡng. Hành vi phạm tội lần này của bị cáo thuộc tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự nên không có tình tiết tăng nặng.

Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình.

[3] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo tại khu vực khu vực cầu Ngô Sĩ Liên thuộc phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng hiện chưa xác định được lai lịch và nhân dạng cụ thể, khi nào xác định được sẽ xử lý sau là phù hợp nên Hội đồng xét xứ không đề cập đến.

[4.] Đối với Cơ Lâu Thị Q là người giao xe mô tô Exciter biển kiểm soát 92U1- 031.89 cho bị cáo làm phương tiện đi lại, nhưng không biết bị cáo sử dụng

vào việc phạm tội nên Cơ Q điều tra không đề cập xử lý là có cơ sở nên Hội đồng xét xứ không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô Exciter biển kiểm soát 92U1- 031.89. Qua điều tra xác định chiếc xe này thuộc sở hữu của Cơ Lâu Thị Q, việc bị cáo mượn xe đi lại và sử dụng vào việc phạm tội thì Q không biết nên Cơ Q điều tra đã trả lại xe cho Q là có cơ sở nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

- Đối với 0,172 gam ma túy hoàn lại sau khi giám định là những tang vật liên Q đến việc phạm tội nên Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Sam sung, không liên Q đến hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo H.

[4] Hội đồng xét xử xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện Hòa Vang tại phiên tòa về căn cứ các điều luật áp dụng, cũng như đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo; về xử lý vật chứng là có cơ sở nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

[1] *Tuyên bố:* Bị cáo Trần Phước H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

Xử phạt: Bị cáo Trần Phước H 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 07/02/2020.

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- *Tuyên tịch thu tiêu hủy:* 0,172 gam ma túy hoàn lại sau khi giám định.

- *Tuyên trả:* 01 điện thoại di động hiệu Sam sung cho bị cáo Trần Phước H.

Tất cả vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự Hện Hòa Vang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01/4/2020.

[3] *Án phí hình sự sơ thẩm:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Phước H phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên Q có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 11/5/2020.

Nơi nhận:
- VKSND Hện Hòa Vang;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Công an Hện Hòa Vang;
- Chi cục THADS Hện Hòa Vang;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thế Anh